TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ C** **TỈNH Đ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 180/2023/QĐST-HNGĐ	*Tp. Cao Lãnh, ngày 28 tháng 9 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ C, TỈNH Đ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 178/2023/TLST–HNGĐ, ngày 14 tháng 9 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Trần Quang K, sinh năm 19xx;

Địa chỉ: số nhà 9xx, tổ y, ấp H , xã H2, thành phố C, tỉnh Đ.

2. Chị Bùi Ngọc B sinh năm 20xx;

Địa chỉ: Số nhà 3yy, khóm T 2, thị trấn H3, huyện C , tỉnh A.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Quang K và chị Bùi Ngọc B kết hôn vào năm 2021, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã H2, thành phố C cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 05/7/2021.

Thời gian đầu, vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc. Năm 2022, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống. Cuối năm 2022, vợ chồng không còn chung sống với nhau. Trong thời gian xa nhau, anh K và chị Bích cũng đã nhiều lần hàn gắn tình cảm nhưng không được. Nhận thấy tình cảm không còn, vợ chồng không còn mong muốn cùng nhau xây dựng gia đình, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh K và chị B thống nhất thuận tình ly hôn. Anh Trần Quang K và chị Bùi Ngọc B yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Trần Quang K và chị Bùi Ngọc B.

[2] Về con chung: anh Trần Quang K và chị Bùi Ngọc B có một con chung tên Trần Ngọc An N, sinh ngày 26/5/2022. Hiện tại con chung đang do

chị B trực tiếp nuôi dưỡng.

Anh Trần Quang K và chị Bùi Ngọc B thống nhất thỏa thuận nuôi con chung như sau: Chị Bùi Ngọc B trực tiếp nuôi con chung tên Trần Ngọc An N, sinh ngày 26/5/2022.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

[3] Cấp dưỡng nuôi con: Anh Trần Quang K và chị Bùi Ngọc B thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về tài sản chung: Anh Trần Quang Kvà chị Bùi Ngọc B thống nhất không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về nợ chung: Anh Trần Quang K và chị Bùi Ngọc B thống nhất không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[6] Về lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình sơ thẩm: Anh Trần Quang K và chị Bùi Ngọc B tự nguyện theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình giải quyết vụ việc, Thẩm phán đã tiến hành hòa giải động viên các đương sự đoàn tụ để tiếp tục xây dựng cuộc sống gia đình nhưng anh Trần Quang K và chị Bùi Ngọc B thống nhất thuận tình ly hôn và yêu cầu Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con giữa anh Trần Quang K và chị Bùi Ngọc B nêu trên.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Quang K và chị Bùi Ngọc B.

2. Về con chung: Anh Trần Quang K và chị Bùi Ngọc B có một con chung tên Trần Ngọc An N, sinh ngày 26/5/2022. Hiện tại con chung đang do chị Ngọc B trực tiếp nuôi dưỡng.

Anh Trần Quang K và chị Bùi Ngọc B thống nhất thỏa thuận nuôi con chung như sau: Chị Bùi Ngọc B trực tiếp nuôi con chung tên Trần Ngọc An N, sinh ngày 26/5/2022

Cấp dưỡng nuôi con: Anh Trần Quang K và chị Bùi Ngọc B thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về tài sản chung: Anh Trần Quang K và chị Bùi Ngọc B thống nhất không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Anh Trần Quang K và chị Bùi Ngọc B thống nhất không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình sơ thẩm: Anh Trần Quang K và chị Bùi Ngọc B tự nguyện chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí về hôn nhân gia đình, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0006880 ngày 14 tháng 9 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố C, tỉnh Đ. Anh Trần Quang Kvà chị Bùi Ngọc B đã nộp xong lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP. C;
- Chi cục THADS TP. C;
- UBND xã H2, TP. Ca, tỉnh Đ (số 33; ngày 05/7/2021);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Mỹ Như